

Số: /QĐ-UBND Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 22/4/2022 của HĐND huyện Yên Định về việc chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1); Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 13/4/2023 của HĐND huyện Yên Định về việc chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới trên địa bàn huyện; Nghị quyết số 294/NQ-HĐND ngày 6/10/2023 của HĐND huyện Yên Định về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;

Xét Văn bản số 11/STNMT-BVMT ngày 2/1/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định (Giai đoạn 1);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 110/Tr-STNMT ngày 24/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định (Giai đoạn 1) (sau đây gọi là dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Yên Tâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định thực hiện tại xã Yên Tâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Yên Định, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Yên Tâm (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường,
xã Yên Tâm, huyện Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư
xây dựng huyện Yên Định

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định (Giai đoạn 1).
- Địa điểm thực hiện: Thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định.
- + Người đại diện: Nguyễn Đăng Huệ.
- + Chức vụ: Giám đốc Ban.
- + Địa chỉ: Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi: Giai đoạn 1 của Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định được xác định có diện tích khoảng 2,0ha nằm trong tổng diện tích 2,6ha theo Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới Cây Vông, thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định được UBND huyện Yên Định phê duyệt tại Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 04/7/2023.

- Quy mô xây dựng của giai đoạn 1 bao gồm các hạng mục: Giao thông, hệ thống cấp nước, thoát nước và hệ thống cấp điện sinh hoạt, điện chiếu sáng hoàn chỉnh, cây xanh và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác.

- Quy mô sử dụng đất của giai đoạn 1: Đất ở chia lô với 75 lô, tổng diện tích khoảng 8877,5 m²; Đất cây xanh khoảng 528,41m² Đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật khoảng 10480m².

- Quy mô dân số: Khoảng 300 người.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Các hạng mục xây dựng gồm: Hệ thống giao thông, Hệ thống cấp nước, thoát nước mưa, nước thải, cấp điện và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác.

- Hoạt động của dự án:

+ Giai đoạn thi công: Thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án;

+ Giai đoạn vận hành: Thi công các công trình nhà ở; hoạt động của khu dân cư, khu vực công cộng;

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Giai đoạn 1 của dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ theo pháp luật về đất đai với diện tích khoảng 578,18m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, thi công đường, thi công hệ thống thoát nước, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung,...; tác động đến dân cư và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn vận hành từ các hoạt động xây dựng công trình nhà ở, sinh hoạt của người dân trong khu vực dự án, hoạt động của khu vực công cộng, giao thông đi lại trên các tuyến đường,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại...; tác động đến dân cư, môi trường tự nhiên và các yếu tố xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 2,75 m³/ngày, trong đó: Nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân 1,825 m³/ngày; Nước thải từ quá trình ăn uống 0,15 m³/ngày. Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) 0,775 m³/ngày. Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải từ quá trình rửa bồn trộn bê tông có khoảng 1,0 m³/ngày, nước thải vệ sinh thiết bị khoảng 1,2m³/ngày, chứa nhiều cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công 0,0137m³/s. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải,...

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

- Bụi và khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật gồm: bụi và khí thải từ phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án, bụi cuốn theo lốp xe. Thành phần gồm bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂.

- Bụi và khí thải từ hoạt động thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật gồm: bụi từ đào đắp trên công trường, trút đổ nguyên vật liệu, thi công công trình, bụi và khí thải từ các máy móc thiết bị tiêu thụ dầu DO, bụi từ hoạt động vệ sinh móng đường cấp phối đá dăm trước khi láng nhựa, khí thải từ hoạt động tưới nhựa dính bám và từ lớp Mặt đường bê tông nhựa trong quá trình thi công. Thành phần gồm bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂.

3.1.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng 17,5 kg/ngày/công trường chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Tổng khối lượng đất bóc đất hữu cơ, đào nền, móng với tổng khối lượng là: 2021m³.

- Bao bì xi măng: 0,82 tấn.

- Chất thải rắn từ quá trình xây dựng vật liệu rời như cát, đá dăm... chiếm lớn nhất 2% tương đương 46,2 tấn.

- Chất thải rắn từ các loại vật liệu sử dụng trong quá trình thi công như mẫu sắt thép thừa, gỗ cốp pha loại, gạch vỡ... chiếm lớn nhất 1% tương đương 4,04 tấn.

3.1.4. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh gồm: giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa... khối lượng khoảng 3,0 kg/tháng.

- Chất thải lỏng nguy hại: Không phát sinh trong quá trình thi công.

3.1.5. Các tác động khác:

- Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường. Các đối tượng bị tác động bao gồm người dân sinh sống xung quanh khu vực dự án, công nhân thi công tại công trường và người dân tham gia giao thông qua khu vực dự án.

- Tác động do chiếm dụng đất lúa: Việc thu hồi đất trên ảnh hưởng tới các hộ dân bị mất đất sản xuất nông nghiệp, đất canh tác.

- Các sự cố tai nạn lao động, cháy nổ,...

3.2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn vận hành.

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Tổng lượng nước thải sinh hoạt phát sinh từ dự án khoảng 45 m³/ngày.đêm (nước thải từ tắm, rửa tay, giặt: 22,5 m³/ngày; nước thải nhà vệ sinh: 9 m³/ngày; nước thải ăn uống: 13,5 m³/ngày). Thành phần chủ yếu: Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, chất hoạt động bề mặt, dầu mỡ động thực vật, Coliform,...

- Nước mưa chảy tràn ngày lớn nhất có lưu lượng 0,0147 m³/s. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

Bụi và khí thải trong giai đoạn vận hành của dự án chủ yếu phát sinh từ: Hoạt động của phương tiện giao thông; hoạt động sinh hoạt của các hộ dân; hoạt động của khu vực công cộng; mùi hôi từ công trình xử lý nước thải và chất thải rắn; hoạt động xây dựng công trình của các hộ dân, các cơ sở dịch vụ. Phạm vi tác động chủ yếu trong khuôn viên dự án. Thành phần khí thải chủ yếu: NO₂, SO₂, CO,...

3.2.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn thông thường:

- Tổng khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh từ sinh hoạt của khu dân cư khoảng 390 kg/ngày. Chất thải rắn phân huỷ được gồm: thức ăn thừa, lá cây, cành cây, gỗ, giấy loại... Chất thải rắn không phân huỷ được hay khó phân huỷ: Thủy tinh, nhựa, nilon, sành sứ, vỏ đồ hộp, giấy, thức ăn dư thừa...

- Chất thải từ khu vực công cộng chủ yếu là chai nhựa, vỏ lon, túi ni lông, giấy, cành cây, lá cây có khối lượng khoảng 5kg/ngày.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của dự án khoảng 3,9 kg/ngày. Thành phần bao gồm: pin, ắc quy, bóng đèn huỳnh quang...

3.2.4. Các tác động khác:

- Khi dự án đi vào hoạt động sẽ làm gia tăng các nguy cơ mất ANTT trong khu vực, phát sinh mâu thuẫn giữa các hộ dân trong quá trình sinh sống.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố cháy, nổ; Rủi ro, sự cố trạm biến áp, đường điện; Rủi ro, sự cố hư hỏng hệ thống xử lý chất thải; Rủi ro, sự cố an ninh trật tự tại khu vực dự án; Rủi ro, sự cố phát tán dịch bệnh.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) phát sinh tại 02 nhà vệ sinh di động (mỗi nhà vệ sinh có bể chứa chất thải 500 lít) được thu gom và thuê đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý 02 ngày/lần.

- Nước thải rửa tay, chân được thu gom và dẫn về bể lắng có thể tích $2,0m^3$ (kích thước: dài x rộng x sâu = $2,0m \times 1m \times 1m$, kết cấu bằng đất đầm chặt, phủ bạt nhựa HDPE xung quanh) để loại bỏ chất rắn lơ lửng và thoát ra mương phía Đông Bắc tiếp giáp dự án.

- Nước thải nhà ăn thu gom và dẫn vào Bể tách dầu mỡ thể tích: $0,5 m^3$ (kích thước: dài x rộng x cao = $1m \times 1m \times 0,5m$ kết cấu bằng đất đầm chặt, sử dụng bạt nhựa HDPE lót thành và đáy chống thấm). Nhà thầu gạn váng dầu vào xô rác tập trung cùng chất thải sinh hoạt, thuê đơn vị dịch vụ môi trường địa phương vận chuyển xử lý theo quy định. Nước thải sau đó chảy ra mương phía Đông Bắc tiếp giáp dự án.

b. Các biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:

- Nước thải từ quá trình vệ sinh thiết bị máy móc thi công được thu gom và dẫn về 01 hố lắng có thể tích $3 m^3$ (kích thước: dài x rộng x cao = $2m \times 1,5m \times 1,0m$, có đáy và thành lót vải địa kỹ thuật HDPE, được xây dựng bằng cách đào hồ sau đó dùng vải địa kỹ thuật HDPE lót đáy và thành để chống thấm), bể được chia làm 2 ngăn bởi vách ngăn lửng, vừa có chức năng lắng nước thải vừa có chức năng chứa nước để vệ sinh thiết bị, máy móc thi công hoặc tái sử dụng nước cho quá trình phun nước chống bụi.

c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn:

- Tạo hệ thống rãnh thoát nước mưa và hố gas tạm để thoát nước mưa, khoảng cách giữa các hố gas 30m/hố gas. Rãnh thoát nước mưa là các rãnh đào tạm thời với kích thước rộng x cao = 0,4m x 0,4m được bố trí dọc khu đất thực hiện dự án theo hướng dẫn nước về mương thoát nước chung khu vực; các hố gas tạm có kích thước rộng x dài x cao = 1,0m x 1,0m x 1,0m. Nước mưa chảy tràn sau khi thu gom chảy ra kênh phía Đông Bắc dự án.

- Chất thải sinh hoạt được thu gom triệt để, tránh để các loại chất thải bị nước mưa cuốn vào nguồn nước.

- Khi xảy ra trường hợp như sửa chữa nhỏ, tạm thời duy trì sửa chữa tại công trường phải bố trí khu sửa chữa riêng, có mái che, bao kín và có hệ thống thu gom dầu và chất bôi trơn thải, giặt lau để chất thải không bị cuốn trôi theo nước mưa.

- Thực hiện san gạt, lu lèn ngay đảm bảo kỹ thuật để giảm lượng bùn đất cuốn theo nước mưa.

- Thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết để điều tiết thi công trên công trường. Những ngày có dự báo mưa lớn cần thực hiện san gạt đến đâu lu lèn triệt để đến đó, không để mặt đất toai xộp.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính... theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Phun nước tạo độ ẩm, giảm nồng độ bụi phát tán trong khu vực thi công và dọc tuyến đường vận chuyển ĐH17 qua dự án với chiều dài 200m tính từ công khu vực dự án về 2 phía. Dùng xe téc 5m³, phun theo ống đục lỗ nằm ngang phía dưới téc. Tần suất phun nước 04 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường qua các khu dân cư lân cận.

- Thực hiện trút đổ vật liệu san nền đến đâu, vận chuyển đưa đi đổ thải đến đó để tránh phát tán bụi và mùi gây ảnh hưởng đến các khu vực lân cận.

- Điều tiết xe phù hợp để tránh làm gia tăng mật độ xe, nhất là vào các giờ cao điểm trong ngày (từ 7h-8h, từ 11h-12h, từ 16h30-17h30).

- Bố trí công nhân quét dọn vệ sinh khu vực công trường, tuyến đường ĐH17 ra vào dự án khi thấy có đất, cát vương vãi.

- Áp dụng các biện pháp thi công tiên tiến, cơ giới hoá tới mức tối đa, các máy móc thi công hiện đại và hiệu suất sử dụng nhiên liệu cao nhằm hạn chế phát sinh bụi từ khí thải.

4.1.3. Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường:

a. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn sinh hoạt:

- Chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn thi công được phân loại thành 2 loại là: chất thải có thể tái chế và chất thải khác.

- Lắp đặt 02 thùng (dung tích 20 lit/thùng, có nắp đậy) đặt tại khu vực lán trại công nhân để thu gom.

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt được đơn vị thi công Hợp đồng với đơn vị dịch vụ môi trường địa phương vận chuyển, xử lý với tần suất 1 ngày/lần.

- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục ý thức của công nhân trong vấn đề vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, không đốt rác, không xả ra xung quanh.

b. Đối với chất thải rắn xây dựng:

- Đất bóc hữu cơ khối lượng là 2021m³. Đất màu tận dụng trồng cây xanh, đất đào nền đường tận dụng đắp trong khuôn viên cây xanh dự án hoặc cho các đơn vị có nhu cầu đất san lấp.

- Các biện pháp tác động do chất thải rắn xây dựng giảm thiểu khác được áp dụng gồm:

+ Xây dựng kế hoạch quản lý và sử dụng vật liệu xây dựng hợp lý; tránh để xảy ra rơi vãi vật liệu khi vận chuyển, tập kết không đúng vị trí quy định làm ảnh hưởng đến hoạt động thi công và môi trường xung quanh;

+ Đối với đá, cát rơi vãi, gạch vỡ... được tận dụng làm vật liệu san nền tại vị trí các lô đất của dự án;

+ Đối với sắt thép thừa, bao bì xi măng... được thu gom tập trung về mỗi khu vực lán trại công nhân để tái sử dụng hoặc bán lại cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

4.1.4. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại: Trang bị 01 thùng chứa dung tích 100 lit/thùng có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định đặt tại khu vực có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa. Hợp đồng đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

- Chất thải lỏng nguy hại: Theo tính toán, quá trình thi công dự án không phát sinh chất thải lỏng nguy hại. Tuy nhiên, để phòng ngừa sự cố máy móc thiết bị hư hỏng bắt buộc phải xả dầu; đơn vị sẽ trang bị thùng phuy dung tích 100l có dán nhãn mác, có nắp đậy để lưu giữ theo đúng quy định tại khu vực bảo dưỡng để lưu giữ. Hợp đồng đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

4.1.5. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

+ Phương tiện sử dụng trong thi công đúng số lượng, chủng loại, công suất được duyệt và được kiểm tra, chứng nhận về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

+ Trang bị bảo hộ lao động giảm ồn cá nhân cho công nhân vận hành phương tiện theo quy định.

+ Đối với sự cố nứt nhà, hư hỏng đường xá... Yêu cầu sử dụng các thiết bị thi công đạt đăng kiểm trong quá trình thi công; các thiết bị thi công được lắp thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên; các

phương tiện vận chuyển không chở quá tải trọng; thực hiện đền bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:

+ Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đền bù đất, hoa màu, nuôi trồng thủy sản theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi dưỡng hỗ trợ và tái định cư;

+ Đất trồng lúa thuộc loại đất nông nghiệp, Nhà nước có các chính sách bảo vệ đất trồng lúa, hạn chế chuyển đất trồng lúa sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Vì vậy trong phạm vi dự án yêu cầu chủ dự án phải làm hoàn chỉnh hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa sang đất phi nông nghiệp và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

+ Sự cố tai nạn giao thông: Thực hiện vận chuyển đúng tải trọng quy định, không để xảy ra tình trạng trở quá khổ, quá tải nguyên vật liệu thi công xây dựng gây hư hỏng đường giao thông, bụi, rơi vãi nguyên vật liệu ra đường; thực hiện nghiêm túc quy định che chắn thùng xe, tốc độ di chuyển trên các tuyến đường; không vận chuyển các nguyên vật liệu vào khung giờ cao điểm; cấm biển cảnh báo công trường, biển giao thông, gương cầu lồi tại các điểm đường cua có bán kính hẹp, độ dốc lớn và các điểm có nguy cơ sạt lở, bị lũ ống, lũ quét;

+ Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn, trang bị 3 bình bột PCCC tại khu lán trại tạm.

4.2. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn vận hành

4.2.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

a. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn gồm:

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:*

+ Thiết kế, xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa khẩu độ B500, B1000 để tiêu thoát nước mưa. Nước mưa đầu nổi vào mương phía Đông Bắc dự án;

+ Yêu cầu các hộ gia đình khi thi công xây dựng nhà phải xây dựng hệ thống thoát nước mưa phù hợp để đầu nối với hệ thống thoát nước mưa trong khu dân cư.

- *Trách nhiệm của chính quyền địa phương:* Thuê đơn vị chức năng định kỳ nạo vét, khơi thông và cải tạo hệ thống tiêu thoát nước mưa khi bị hư hỏng xuống cấp, đảm bảo tiêu thoát hết nước khi có mưa, không gây ngập úng. Tần suất 2 lần/năm.

b. Đối với nước thải sinh hoạt:

- Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:

+ Chủ dự án thiết kế, thi công hệ thống thoát nước thải đảm bảo kỹ thuật và chất lượng để thu gom tiêu thoát hết nước thải cho khu dân cư. Mương thoát nước thải bằng cống D300. Nước thải sau khi xử lý tại các bể tự hoại cải tiến 3 ngăn Bastaf tại các hộ gia đình được thu gom bằng hệ thống cống D300 dẫn về mương hiện trạng phía Đông Bắc tiếp giáp dự án;

+ Chủ dự án yêu cầu các hộ gia đình xây dựng hệ thống thoát nước thải, bể tự hoại Bastaf cải tiến, bể tách dầu mỡ để xử lý trước khi đầu nối với hệ thống thoát nước thải trong khu dân cư;

+ Khi hệ thống xử lý nước thải tập trung cho khu dân cư mới Cây Vông thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định theo đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được xây dựng và đi vào vận hành, chủ đầu tư có trách nhiệm bố trí kinh phí xây dựng hệ thống thoát nước đầu nối để thu gom toàn bộ nước thải từ giai đoạn 1 về hệ thống xử lý nước thải tập trung để xử lý;

+ Khi Nhà máy xử lý nước thải theo Quy hoạch tại đô thị Yên Tâm công suất 500m³/ngày đêm theo Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa thì chủ đầu tư có trách nhiệm bố trí kinh phí xây dựng hệ thống thoát nước đầu nối để thu gom toàn bộ nước thải của khu dân cư về nhà máy để xử lý.

- Trách nhiệm của chính quyền địa phương: Yêu cầu các hộ gia đình khi xây dựng nhà cửa phải có biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt từ công nhân,... Các hộ gia đình phải xây dựng bể tự hoại phù hợp, thiết bị tách dầu mỡ để xử lý nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước khu vực.

- Trách nhiệm của các hộ dân:

+ Yêu cầu các hộ dân khi xây nhà xây dựng bể tự hoại cải tiến bastafat, bể tách dầu mỡ (nếu có) bên trong công trình của mỗi hộ dân trước khi đưa về hệ thống thoát nước thải và bể xử lý nước thải chung của khu dân cư;

+ Nước thải sau xử lý sơ bộ bên trong nhà của mỗi hộ gia đình để xử lý sơ bộ nước thải phát sinh trước khi đổ vào hệ thống thoát nước thải D300 và thải ra mương hiện trạng phía Đông Bắc dự án.

4.2.2. Đối với giảm thiểu bụi và khí thải:

- Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:

+ Trồng cây xanh (cây sao đen và cây sấu, bằng lăng) trên vỉa hè dọc theo các tuyến đường (hố trồng cây bố trí vào giữa 2 lô đất, khoảng cách trung bình giữa các hố là 6,5m; đặt cách mép bó vỉa đường 2,0m và thẳng hàng theo tuyến đường) và trong khu vực dự án theo đúng mặt bằng quy hoạch đã được phê duyệt; đúng tỉ lệ cây xanh theo quy định;

+ Thiết kế, xây dựng các tuyến đường giao thông trong khu dân cư đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật để giảm bụi phát sinh trên đường.

- Trách nhiệm của chính quyền địa phương:

+ Thường xuyên nạo vét, khơi thông cống rãnh thu gom nước thải, hố ga, hệ thống thoát nước mưa với tần suất tối thiểu 2 lần/năm;

+ Yêu cầu các hộ gia đình, chủ khu kinh doanh, dịch vụ tự thu gom, phân loại, xử lý khí thải phát sinh từ khu vực nhà bếp bằng hệ thống hút mùi trước khi thải ra môi trường.

- *Trách nhiệm của các hộ gia đình.*

+ Các hộ gia đình khi xây dựng nhà cửa phải có biện pháp thu gom, quản lý vật liệu; hạn chế rơi vãi, phát tán bụi, khí thải ra môi trường xung quanh; khi vận chuyển nguyên nhiên vật liệu phục vụ thi công dự án, yêu cầu nhà cung cấp phủ bạt kín, chở đúng tải trọng xe theo quy định,...

+ Nghiêm cấm các hộ gia đình đốt chất thải, lá cây.

+ Các hộ gia đình sẽ bổ sung chế phẩm khử mùi đối với các bể phốt xử lý nước thải sinh hoạt;

+ Chất thải sinh hoạt phát sinh sẽ được các hộ gia đình hợp đồng với đơn vị dịch vụ môi trường địa phương thu gom, xử lý với tần suất 1 lần/ngày;

+ Khuyến khích các hộ gia đình tự nguyện tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường, quét dọn khuôn viên, đường giao thông trước nhà để giảm bụi trên đường.

4.2.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:*
Xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bố trí vị trí tập kết tạm chất thải rắn với diện tích 20m², có mái che tại khu vực khuôn viên cây xanh của dự án để tập kết chất thải tạm thời. Chất thải tại khu tập kết được thu gom vận chuyển trong ngày, định kỳ nhân viên vệ sinh môi trường quét dọn, xịt khử khuẩn. Sau khi hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật dự án bàn giao cho UBND xã Yên Tâm tiếp tục quản lý vận hành.

- *Trách nhiệm của chính quyền địa phương:*

+ Cung cấp các tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường hiện hành liên quan đến CTR, CTNH cho các hộ gia đình; có chương trình, kế hoạch cụ thể trong việc nạo vét cống rãnh và thông báo rộng rãi cho người dân toàn khu dự án biết trước khi triển khai;

+ Tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức người dân về thu gom, phân loại CTR cho người dân trong khu dân cư. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ xả chất thải, gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư;

+ Định kỳ tiến hành nạo vét cống rãnh và thông báo rộng rãi cho toàn Khu dân cư biết trước khi triển khai;

+ Xây dựng kế hoạch quản lý CTR cho khu dân cư phù hợp với kế hoạch quản lý CTR của địa phương;

+ Quản lý, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật đã được đầu tư xây dựng (đường giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện, cây xanh...)

+ Trang bị các thùng rác thể tích 120 lit/thùng có nắp đậy đặt tại các tuyến đường trong khu dân cư để người dân phân loại bỏ vào. Mỗi vị trí đặt 3 thùng khác nhau (1 Thùng màu trắng đựng CTR tái chế, 1 thùng màu vàng đựng CTR tro, 1 Thùng màu xanh đựng CTR hữu cơ dễ phân hủy) để thu gom, phân loại chất thải rắn;

+ Đặt biển báo cấm vứt rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định. Hợp đồng với đơn vị dịch vụ môi trường địa phương thu gom và xử lý với tần suất 1 lần/ngày.

- *Trách nhiệm của các hộ gia đình:*

+ Các hộ gia đình khi xây nhà có trách nhiệm thu gom chất thải rắn sinh hoạt, chất thải xây dựng và có biện pháp xử lý phù hợp với từng loại chất thải. Không xả chất thải gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư;

+ Các hộ gia đình tự trang bị thùng rác để thu gom, phân loại tại nguồn và hợp đồng thuê đơn vị thu gom tại địa phương vận chuyển về khu xử lý rác thải tập trung tại huyện Yên Định với tần suất 1 ngày/lần. Nộp phí thu gom, xử lý rác theo đúng quy định của địa phương;

+ Các hộ gia đình không được xả chất thải ra khu dân cư gây ô nhiễm môi trường.

4.2.4. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:*

Bố trí 02 khu tập kết chất thải nguy hại tại khu tập kết tạm chất thải rắn tại khu vực cây xanh để thuận tiện cho việc thu gom và vệ sinh tại dự án. Tại khu tập kết chất thải nguy hại bố trí 2 thùng chứa các loại chất thải nguy hại có dung tích 200 lít, được dán nhãn cụ thể cho từng loại.

- *Trách nhiệm của chính quyền địa phương:*

+ Tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức người dân về thu gom, phân loại CTNH cho người dân trong khu dân cư. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ xả chất thải, gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư;

+ Trang bị 4 thùng rác màu đen có nắp đậy, loại 120 lit (đặt tại các nhà văn hóa thôn, trạm y tế, công sở xã) để thu gom CTNH từ hoạt động của các gia đình. Phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn người dân thu gom, phân loại và thải bỏ CTNH đúng quy định theo kế hoạch của UBND xã. Hợp đồng với các đơn vị chức năng xử lý đúng quy định.

- *Trách nhiệm của các hộ gia đình:* Các gia đình tự thu gom, phân loại và bỏ vào thùng đựng CTNH được bố trí tại các vị trí thu gom của khu dân cư.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

Theo quy định tại Điều 111, 112 Luật BVMT 2020, Điều 97, 98 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc và giám sát môi trường.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm với phạm vi, quy mô, công suất của giai đoạn 1 dự án theo chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 263/NQ-HĐND ngày 7/7/2023 của HĐND huyện Yên Định; cam kết và chịu trách nhiệm về việc bố trí nguồn lực xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho khu dân cư; điều chỉnh các hồ sơ pháp lý khác có liên quan theo nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường tại Quyết định này.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.